

Số: /BC-UBND

Tà Đùng, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Tà Đùng

Kính gửi: Thường trực Đảng ủy xã.

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW;

Thực hiện Công văn số 1220-CV/TU ngày 31/3/2026 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về việc chuẩn bị nội dung làm việc với Đoàn kiểm tra của Bộ Chính trị, Ban Bí thư;

Thực hiện Công văn số 268-CV/ĐU ngày 02/3/2026 của Đảng ủy xã Tà Đùng về việc Triển khai chuẩn bị nội dung làm việc với Đoàn kiểm tra của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

UBND xã Tà Đùng báo cáo kết quả, tình hình thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW (tính đến hết quý I năm 2026) cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ NỔI BẬT

Trong năm 2025 và Quý I năm 2026, việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn xã Tà Đùng được thực hiện đồng bộ, gắn với cải cách hành chính, Đề án 06, chuyển đổi số, phổ cập kỹ năng số và ứng dụng công nghệ trong giải quyết thủ tục hành chính. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được quan tâm, từng bước tạo chuyển biến trong nhận thức, tổ chức thực hiện và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Nội dung	Kết quả nổi bật
Công tác chỉ đạo, điều hành	Đã kiện toàn Ban Chỉ đạo cấp xã; ban hành nhiều kế hoạch, quyết định triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, chuyển đổi số, “Bình dân học vụ số”, “Mỗi công dân - Một danh tính số”, tổ công nghệ số cộng đồng và các mô hình cải

	cách hành chính.
Kết quả năm 2025	Theo hệ thống giám sát của tỉnh, xã đạt 34/34 chỉ tiêu; đã tổ chức khoảng 05 hội nghị, cuộc họp chuyên đề với trên 350 lượt người tham dự; 16/16 thôn, bon duy trì Tổ công nghệ số cộng đồng và hoạt động hỗ trợ người dân. Chỉ số CCHC xếp hạng 17/124 xã, phường, đặc khu với 81/99 điểm, xếp loại tốt.
Dịch vụ công, TTHC năm 2025	Có 427 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã; tiếp nhận 2.931 hồ sơ, trong đó 2.842 hồ sơ trực tuyến; giải quyết 2.613 hồ sơ, 2.611 hồ sơ đúng và trước hạn; tỷ lệ ký số văn bản điện tử đạt 92,92%.
Chuyên đổi số, kỹ năng số năm 2025	100% cán bộ, công chức xã được tập huấn gắn với nhiệm vụ chuyên môn; 40/40 cán bộ, công chức hoàn thành bồi dưỡng AI; 286/286 cán bộ, giáo viên, nhân viên trường học tham gia bồi dưỡng kỹ năng xây dựng và vận hành trường học số; 83% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số và kỹ năng số.
Kết quả Quý I năm 2026	Triển khai Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 13/3/2026 về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW năm 2026; xã có 445 TTHC thuộc thẩm quyền, tiếp nhận 803 hồ sơ, giải quyết 731 hồ sơ, trong đó 730 hồ sơ đúng và trước hạn; 803 hồ sơ đầu vào và 731 hồ sơ kết quả đã được số hóa. Kết quả Chỉ số cải cách hành chính tháng 02/2026 đạt 74.95/84 điểm, xếp thứ 4/124 xã, phường, đặc khu. Kết quả Chỉ số cải cách hành chính tháng 03/2026 đạt 74.82/84 điểm, xếp thứ 30/124 xã, phường, đặc khu.
Chất lượng phục vụ năm 2026	Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC của xã đạt 96,76/100 điểm, xếp loại xuất sắc; tiếp nhận 400 lượt đánh giá hài lòng; 98.66% văn bản đi của xã được ký số.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt triển khai

- Đảng ủy, UBND xã đã tổ chức quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP và các văn bản chỉ đạo của tỉnh, lồng ghép trong các hội nghị cán bộ, công chức, sinh hoạt chi bộ, các cuộc họp chuyên đề của UBND xã và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Trong năm 2025, xã tổ chức 05 hội nghị, cuộc họp chuyên đề với trên 350 lượt cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, trưởng thôn, bon và đại diện các đoàn thể tham dự.

- UBND xã đã ban hành, kiện toàn nhiều văn bản quan trọng như quyết định thành lập Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số và Đề án 06; các kế hoạch về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”, “Bình dân học vụ số”, tổ công nghệ số cộng đồng, tổ ứng cứu công nghệ và nghiệp vụ hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính.

2. Kết quả triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số, dịch vụ công và dữ liệu số

- Xã đạt 34/34 chỉ tiêu theo hệ thống giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của tỉnh.

- Tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã là 427 thủ tục, trong đó có 130 dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 291 dịch vụ công trực tuyến một phần, 02 thủ tục liên thông và 04 thủ tục nộp trực tiếp.

- Từ ngày 01/7/2025 đến ngày 27/11/2025, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã đã tiếp nhận 2.931 hồ sơ, trong đó 2.842 hồ sơ trực tuyến và 89 hồ sơ trực tiếp; đã giải quyết 2.613 hồ sơ, trong đó 2.611 hồ sơ đúng và trước hạn, 02 hồ sơ trễ hạn; số hồ sơ đang giải quyết, chưa đến hạn là 105 hồ sơ.

- 100% văn bản đến (trừ văn bản mật) được tiếp nhận trên phần mềm quản lý văn bản; có 5.254 văn bản đi được xử lý trên hệ thống, trong đó 4.882 văn bản đã được ký số, đạt 92,92%.

- Việc triển khai Đề án 06 được đẩy mạnh; tỷ lệ công dân từ 14 tuổi trở lên được cấp căn cước công dân đạt 97,8%; tỷ lệ công dân đã đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2 đạt trên 83%.

3. Kết quả phát triển nhân lực số, xã hội số, ứng dụng AI và phổ cập kỹ năng số

- UBND xã cử cán bộ tham gia tập huấn do cấp trên tổ chức, đồng thời hướng dẫn sử dụng các phần mềm dùng chung của tỉnh; 100% cán bộ, công chức xã được tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số gắn với nhiệm vụ chuyên môn.

- Có 40/40 cán bộ, công chức cấp xã hoàn thành bồi dưỡng, tập huấn ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI); 286/286 cán bộ, giáo viên, nhân viên tại các trường học trên địa bàn tham gia đầy đủ các khóa bồi dưỡng kỹ năng xây dựng và vận hành “trường học số”.

- Phong trào “Bình dân học vụ số” được triển khai đồng bộ; 16/16 thôn, bon thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng; 16/16 thôn, bon có sinh hoạt định kỳ lồng ghép nội dung chuyển đổi số, kỹ năng số; 83% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số và kỹ năng số; 12.422/14.812 người dân trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

- Trong lĩnh vực giáo dục, 100% học sinh THCS và 50% học sinh tiểu học được định hướng trang bị kỹ năng số phù hợp; trong lĩnh vực y tế, các cơ sở khám chữa bệnh bảo hiểm y tế trên địa bàn đã thực hiện tra cứu thông tin bằng căn cước công dân gắn chip.

4. Kết quả triển khai mô hình, sáng kiến hỗ trợ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW

- Mô hình “Hồ sơ không bản giấy” được triển khai từ ngày 05/8/2025 đến ngày 27/11/2025, góp phần nâng tỷ lệ giải quyết đúng hạn ở một số thủ tục trọng điểm lên 100%; sau triển khai đã tiếp nhận 155 hồ sơ đăng ký kết hôn, 55 hồ sơ đăng ký thành lập hộ kinh doanh, 37 hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh và 66 hồ sơ bảo trợ (hưu trí), hầu hết được giải quyết sớm hạn hoặc đúng hạn.

- Thí điểm các mô hình, sáng kiến giải quyết thủ tục hành chính tại thôn, bon đã hỗ trợ trực tiếp cho 135 hộ dân, đặc biệt là người dân ở vùng xa, người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số, qua đó giảm thời gian, chi phí đi lại và nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ công.

- Xã duy trì Trang thông tin điện tử, đẩy mạnh tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, Zalo, Facebook cộng đồng; khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, thương mại điện tử và các tiện ích số thiết yếu.

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NĂM 2026 (ĐẾN HẾT QUÝ I NĂM 2026)

1. Công tác tổ chức thực hiện

- UBND xã ban hành Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 07/4/2026 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW năm 2026 trên địa bàn xã Tà Đùng; xác định chuyển đổi số tiếp tục là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Phòng Văn hóa - Xã hội tiếp tục tham mưu xây dựng chính quyền số, theo dõi ứng dụng công nghệ thông tin tại UBND xã; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ

số trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Kết quả thực hiện về dịch vụ công, giải quyết thủ tục hành chính và số hóa hồ sơ

- Tính đến ngày 23/3/2026, tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã là 445 thủ tục, trong đó có 146 dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 286 dịch vụ công trực tuyến một phần, 02 thủ tục liên thông và 04 thủ tục trực tiếp.

- Từ ngày 15/12/2025 đến ngày 14/3/2026, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã đã hướng dẫn, tiếp nhận 803 hồ sơ thủ tục hành chính; đã giải quyết 731 hồ sơ, trong đó 730 hồ sơ đúng và trước hạn, 01 hồ sơ trễ hạn; 48 hồ sơ đang giải quyết trong hạn; 04 hồ sơ công dân rút và 20 hồ sơ không đủ điều kiện tiếp nhận.

- Trong kỳ, xã tiếp nhận 763 hồ sơ trực tuyến và 39 hồ sơ trực tiếp; 803 hồ sơ đầu vào đã được số hóa và 731 hồ sơ có kết quả được số hóa.

- 100% văn bản, hồ sơ công việc của Trung tâm Phục vụ hành chính công được xử lý trên môi trường điện tử; tỷ lệ ký số văn bản đi đạt 100%.

3. Kết quả về hạ tầng số, nền tảng số và chất lượng phục vụ người dân

- Trung tâm được bố trí hệ thống mạng nội bộ, đường truyền Internet tốc độ cao, wifi công cộng, Kios tự động tra cứu - nộp hồ sơ, 05 máy tính để bàn, 02 máy tính xách tay, 04 máy in và 01 máy scan; toàn bộ máy tính được cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền.

- UBND xã thực hiện niêm yết công khai thủ tục hành chính bằng mã QR-Code tại trụ sở và trên Trang thông tin điện tử; đồng thời tiếp tục duy trì, vận hành Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và đồng bộ dữ liệu với một số phần mềm chuyên ngành.

- Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính của xã đạt 96,76/100 điểm, xếp loại xuất sắc; xã tiếp nhận 400 lượt đánh giá hài lòng về thái độ phục vụ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Xã bước đầu ứng dụng AI trong biên tập video tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến đăng tải trên Trang thông tin điện tử của xã.

4. Một số chỉ tiêu so sánh năm 2025 và Quý I năm 2026

Chỉ tiêu	Năm 2025	Quý I năm 2026
Số chỉ tiêu theo dõi thực	34/34 chỉ tiêu	Đang triển khai theo KH

hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW		số 99/KH-UBND
Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền cấp xã	427 TTHC	445 TTHC
Hồ sơ TTHC tiếp nhận	2.931 hồ sơ	803 hồ sơ
Hồ sơ trực tuyến	2.842 hồ sơ	763 hồ sơ
Hồ sơ đã giải quyết	2.613 hồ sơ	731 hồ sơ
Hồ sơ đúng và trước hạn	2.611 hồ sơ	730 hồ sơ
Tỷ lệ ký số văn bản	92,92%	98.66%
Tổ công nghệ số cộng đồng	16/16 thôn, bon	Tiếp tục duy trì hoạt động
Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp	93,81/100 điểm	96,76/100 điểm

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Nhận thức của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, công chức và Nhân dân về vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số từng bước được nâng lên; công tác lãnh đạo, chỉ đạo được quan tâm, ban hành các văn bản triển khai.

- Việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử có chuyển biến tích cực; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến cao, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn đạt mức cao; công tác số hóa hồ sơ, ký số văn bản, công khai thủ tục hành chính bằng QR-Code tiếp tục được mở rộng.

- Phong trào “Bình dân học vụ số”, hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, mô hình “Hồ sơ không bản giấy”, mô hình hỗ trợ TTHC tại thôn, bon đã góp phần đưa chuyển đổi số đến gần người dân hơn, nhất là người dân vùng sâu, vùng xa và đồng bào dân tộc thiểu số.

- Một số ứng dụng AI và nền tảng số đã bước đầu được khai thác trong quản lý, tuyên truyền, giáo dục, y tế và hỗ trợ xử lý công việc chuyên môn.

2. Tồn tại, hạn chế

- Hạ tầng công nghệ thông tin chưa thật sự đồng bộ; phòng làm việc của Trung tâm Phục vụ hành chính công còn chật hẹp; một số thiết bị đã xuống cấp, ảnh hưởng đến chất lượng phục vụ và triển khai các mô hình số.

- Các hệ thống dữ liệu, phần mềm chuyên ngành như đất đai, thuế, y tế, hộ tịch, dữ liệu dân cư và hệ thống giải quyết thủ tục hành chính chưa liên thông đồng bộ hoàn toàn; công chức còn phải thao tác trên nhiều phần mềm khác nhau.

- Kỹ năng số của một bộ phận người dân, nhất là người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều bất cập; thói quen sử dụng tiền mặt, hồ sơ giấy vẫn phổ biến; việc tự thao tác hồ sơ trực tuyến của người dân chưa đồng đều.

- Nguồn lực đầu tư cho hạ tầng số, dữ liệu số, đào tạo chuyên sâu và tuyên truyền còn hạn chế; đội ngũ cán bộ phụ trách chuyển đổi số phần lớn kiêm nhiệm, áp lực công việc lớn.

3. Nguyên nhân

- Địa bàn xã rộng, dân cư phân tán, điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn; tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số cao nên việc phổ cập kỹ năng số cần nhiều thời gian và nguồn lực.

- Một số nền tảng, phần mềm do cấp trên triển khai còn phát sinh lỗi, chậm đồng bộ dữ liệu hoặc chưa hoàn thiện quy trình nghiệp vụ, làm ảnh hưởng đến tiến độ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ.

- Việc bố trí kinh phí riêng cho ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ở cấp xã còn hạn chế; cơ chế phối hợp, cập nhật số liệu ở một số bộ phận chưa thật sự kịp thời.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIẠN TỚI

Nhiệm vụ trọng tâm	Nội dung triển khai
1. Hoàn thiện thể chế, kế hoạch và trách nhiệm tổ chức thực hiện	Tiếp tục rà soát, cập nhật các kế hoạch, quy chế, phân công nhiệm vụ gắn với Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP và Kế hoạch số 75/KH-UBND; lấy kết quả thực hiện làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng bộ phận, cá nhân.
2. Phát triển dữ liệu số, hạ tầng số và nền tảng số dùng chung	Ưu tiên số hóa hồ sơ, tài liệu; chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành; đề xuất đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, đường truyền, wifi công cộng, thiết bị phục vụ tại Bộ phận Một cửa; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống.
3. Nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến và mô hình “Hồ sơ không bản	Tập trung nâng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình, giảm hồ sơ trực tiếp; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt; tiếp tục nhân rộng các mô

giấy”	hình hỗ trợ người dân tại thôn, bon, nhất là đối tượng yếu thế, người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số.
4. Phát triển nguồn nhân lực số và phổ cập kỹ năng số	Duy trì hiệu quả Phong trào “Bình dân học vụ số”; tổ chức tập huấn chuyên đề về kỹ năng số, an toàn thông tin, AI cơ bản cho cán bộ, công chức, lực lượng nòng cốt ở cơ sở và Nhân dân; phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng theo phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”.
5. Thúc đẩy ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực thế mạnh	Khuyến khích ứng dụng công nghệ số, AI, thương mại điện tử, thanh toán số trong nông nghiệp, du lịch, giáo dục, y tế, tuyên truyền và quản trị địa phương; tiếp tục duy trì Trang thông tin điện tử, tuyên truyền qua mạng xã hội và hệ thống truyền thanh cơ sở.
6. Tăng cường bảo đảm an toàn thông tin, kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết	Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn, an ninh mạng; chủ động giám sát, phát hiện rủi ro trên môi trường số; định kỳ kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, kịp thời tháo gỡ khó khăn và nhân rộng mô hình hiệu quả.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị cấp trên tiếp tục quan tâm bố trí kinh phí, đầu tư, nâng cấp hạ tầng số, trang thiết bị, đường truyền Internet, hệ thống phần mềm dùng chung và thiết bị phục vụ công tác số hóa hồ sơ tại cấp xã. Sớm hoàn thiện, liên thông đồng bộ các cơ sở dữ liệu và hệ thống phần mềm chuyên ngành giữa Trung ương, tỉnh và địa phương; ưu tiên xây dựng quy trình thuận tiện, thống nhất để giảm thao tác lặp lại cho công chức và người dân.

2. Đề nghị tăng cường tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về chuyển đổi số, dữ liệu số, an toàn thông tin, ứng dụng AI cho cán bộ, công chức cấp xã và lực lượng nòng cốt ở cơ sở. Hỗ trợ xã Tà Đùng thí điểm thêm các mô hình ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong nông nghiệp, du lịch, dịch vụ công và phổ cập kỹ năng số cho Nhân dân.

Trên đây là Báo cáo kết quả, tình hình thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Tà Đùng năm 2025 và

năm 2026 (đến hết Quý I năm 2026). Kính trình Thường trực Đảng ủy xã xem xét, tổng hợp, báo cáo, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hùng